**ĐỀ SỐ 2:**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi**:

**ĐÔI TAI CỦA TÂM HỒN**

*Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca. Cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi một bộ quần áo vừa bẩn vừa cũ, lại rộng nữa.*

*Cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên. Cô bé nghĩ: “Tại sao mình lại không được hát ? Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao ?”. Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi.*

*“Cháu hát hay quá !”. Một giọng nói vang lên: “Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ”. Cô bé ngẩn người. Người vừa khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng. Ông cụ nói xong liền đứng dậy và chậm rãi bước đi.*

*Hôm sau, khi cô bé đến công viên đã thấy cụ già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước, khuôn mặt hiền từ mỉm cười chào cô bé. Cô bé lại hát, cụ già vẫn chăm chú lắng nghe. Cụ vỗ tay nói lớn: “Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ của ta, cháu hát hay quá !”. Nói xong cụ già lại chậm rãi một mình bước đi.*

*Cứ như vậy nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. Cô gái vẫn không quên cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trống không.*

*“Cụ già ấy đã qua đời rồi. Cụ ấy điếc đã hơn 20 năm nay.” - Một người trong công viên nói với cô. Cô gái sững người. Một cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô hát lại là một người không có khả năng nghe?*

*(Theo https://truyencotich.vn/qua-tang-cuoc-song)*

**Câu 1:** Câu chuyện trong tác phẩm là lời kể của ai?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cô bé | B. Ông cụ |
| C. Người kể chuyện giấu mặt | D. Người thầy giáo |

**Câu 2:** Chủ đề của văn bản trên là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Lối sống sẻ chia, giàu tình thương yêu | B. Đức tính trung thực |
| C. Lòng biết ơn | D. Lòng hiếu thảo |

**Câu 3**: Cuối cùng trong công viên cô bé đã làm gì ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Suy nghĩ xem tại sao mình không được hát trong dàn đồng ca | B. Cất giọng hát khe khẽ hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả |
| C. Đi chơi với bạn | D. Ngồi trò chuyện với cụ già |

**Câu 4:** Vì sao cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vì cô không có quần áo đẹp | B. Vì cô không có ai chơi cùng |
| C. Vì cô bé bị mẹ mắng | D. Vì cô bé bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca |

**Câu 5:** Đâu là tình tiết bất ngờ gây xúc động nhất trong câu chuyện ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cụ già vẫn lắng nghe và động viên cô hát lại là một người bị điếc | B. Cô bé không được gặp lại ông cụ nữa |
| C. Cụ già đã qua đời | D. Cô bé đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng |

**Câu 6:** Nhận xét nào đúng nhất để nói về cụ già trong câu chuyện ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Là một người kiên nhẫn | B. Là một con người hiền hậu |
| C. Là một con người nhân hậu, luôn biết quan tâm, chia sẻ, động viên người khác | D. Là một người trung thực, nhân hậu |

**Câu 7: Nguyên nhân nào trong các nguyên nhân sau khiến cô bé trở thành một ca sĩ?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vì cô bé bị loại ra khỏi dàn đồng ca | B. Vì có lời khen, động viên của ông cụ tóc bạc trắng |
| C. Vì cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi | D. Vì cô bé biết được ông cụ bị điếc |

**Câu 8:** Chỉ ra biện pháp tu từ đặc sắc trong câu văn: *Cô gái sững người, bật khóc. Hóa ra, bao nhiêu năm nay, tiếng hát của cô luôn được khích lệ bởi một đôi tai đặc biệt: đôi tai của tâm hồn.*

|  |  |
| --- | --- |
| A. So sánh | B. Hoán dụ |
| C. Nhân hóa | D. Ẩn dụ |

# Câu 9. Theo em, vì sao câu chuyện có tên là “Đôi tai của tâm hồn” ?

**Câu 10**. Thông điệp mà em tâm đắc nhất sau khi đọc văn bản trên là gì ?

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Trong các bài học, em đã được làm quen với nhiều nhân vật văn học thú vị. Hãy viết một bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật văn học mà em yêu thích.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **ĐỌC HIỂU** |  |
| 1 | C | 0,5 |
| 2 | A | 0,5 |
| 3 | B | 0,5 |
| 4 | D | 0,5 |
| 5 | A | 0,5 |
| 6 | C | 0,5 |
| 7 | B | 0,5 |
| 8 | D | 0,5 |
| **9** | **- Xuất phát từ điều bất ngờ trong câu chuyện: Cụ già trong công viên đã khen ngợi, cổ vũ cho cô gái hát lại là người điếc. Cụ không thể nghe được bằng tai nhưng lại nghe bằng chính tâm hồn.**  **- Nhờ trái tim yêu thương, tấm lòng nhân hậu mà ông cụ đã giúp cô bé có suy nghĩ tích cực, đạt được thành công.** | **1,0** |
| **10** | - Thông điệp truyền tải qua đoạn trích:  + Đừng nhìn vẻ bề ngoài mà đánh giá năng lực thật sự của họ  + Hãy trao đi yêu thương, động viên, khích lệ, ta sẽ giúp ai đó tự tin hơn, thậm chí khiến cuộc đời họ thay đổi  + Phải luôn nỗ lực, rèn luyện chăm chỉ, tin vào bản thân thì mới có thể đạt được thành công .......  - Chọn thông điệp tâm đắc nhất và giải thích lí do: có thể chọn một trong ba thông điệp trên hoặc lựa chọn một thông điệp khác mà bạn thấy được qua đoạn trích trên. | **1,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  - Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. |  |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Phân tích đặc điểm của một nhân vật văn học mà em yêu thích. |  |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
|  | **1. Mở bài**  - Giới thiệu đôi nét về tác phẩm, nhân vật cần phân tích. Nêu ngắn gọn những đặc điểm nổi bật của nhân vật.  **2. Thân bài**  - Giới thiệu hoàn cảnh xuất thân của nhân vật (nếu có): Tên, tuổi, quê hương…  - Phân tích những đặc điểm về ngoại hình và tính cách của nhân vật.  - Nêu lần lượt các đặc điểm thứ nhất, thứ hai… của nhân vật.  - Trích dẫn các chi tiết, câu văn trong bài liên quan đến đặc điểm đó của nhân vật; rồi dùng lí lẽ phân tích làm sáng tỏ.  - Đánh giá về nhân vật:  - Nhân vật đó đại diện cho tầng lớp xã hội nào?  - Qua nhân vật đó, tác giả muốn gửi gắm điều gì?  - Nghệ thuật xây dựng nhân vật có gì đặc sắc?  **3. Kết bài**  Khẳng định lại những đặc điểm nổi bật của nhân vật. Đánh giá và suy nghĩ về nhân vật. |  |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  *Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.* |  |
|  | *e. Sáng tạo: Thể hiện sự hiểu biết sâu sắc của bản thân về đặc điểm nhân vật; bố cục mạch lạc, lời văn thuyết phục.* |  |

**ĐỀ SỐ 3:**

**Đọc kĩ ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:**

**CHIẾC VÒNG TRÒN**

*Chuyện kể rằng, có một vòng tròn rất hoàn mỹ. Nó rất tự hào về thân hình tròn trĩnh đến từng milimet của mình. Thế nhưng một buổi sáng thức dậy, nó thấy mình bị mất đi một góc lớn hình tam giác. Buồn bực, vòng tròn ta đi tìm mảnh vỡ đó. Vì không còn hoàn hảo nên nó lăn rất chậm. Nó bắt đầu ngợi khen những bông hoa dại đang toả sắc bên đường, nó vui đùa cùng ánh nắng mặt trời, tâm tình cùng sâu bọ… Một ngày kia nó tìm được một mảnh hoàn toàn vừa khít và ghép vào. Nó lăn đi và nhận ra mình đang lăn quá nhanh. Đến nỗi, không kịp nhận ra những bông hoa đang cố mỉm cười với nó. Vòng tròn thấy rằng, cuộc sống khác hẳn đi khi nó lăn quá nhanh. Nó dừng lại, đặt mảnh vỡ bên đường rồi chầm chậm lăn đi.*

*(Theo Quà tặng cuộc sống)*

**Câu 1.** Đoạn văn trên sử dụng phương thức biểu đạt nào là chính?

A. Tự sự B. Miêu tả

C. Biểu cảm D. Nghị luận

**Câu 2.** Câu chuyện trong đoạn trích là lời kể của ai?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Vòng tròn | B. Bông hoa |
| C. Người kể chuyện giấu mặt | D. Mảnh vỡ |

**Câu 3**. Câu văn “*Đến nỗi, không kịp nhận ra những bông hoa đang cố mỉm cười với nó”* sử dụng biện pháp tu từ nào?

1. So sánh B. Nhân hóa
2. Ẩn dụ D. Hoán dụ

**Câu 4.** Vòng tròn có thái độ như thế nào về thân hình *tròn trĩnh đến từng milimet* của mình?

1. Chán nản B. Thất vọng
2. Vui vẻ D. Tự hào

**Câu 5.** Vì sao vòng tròn lại “buồn bực”?

A. Vì vòng tròn không hoàn hảo

B. Vì vòng tròn bị mất đi một góc lớn hình tam giác.

C. Vì vòng tròn không có làm bạn

D. Vì vòng tròn bị chê cười

**Câu 6**. Trên đường đi tìm mảnh vỡ vòng tròn có những hành động nào đối với sự vật xung quanh?

A. Khen, vui đùa, tâm tình B. Khen, vui đùa, nói chuyện

C. Chê bai, ghét bỏ D. Thủ thỉ, vui đùa

**Câu 7**. Điều bất ngờ nhất trong câu chuyện là gì?

A. Sau một đêm vòng tròn bị mất một góc lớn hình tam giác.

B. Vòng tròn đi tìm mảnh vỡ.

C. Vòng tròn ngợi khen những bông hoa dại đang toả sắc bên đường, nó vui đùa cùng ánh nắng mặt trời, tâm tình cùng sâu bọ

D. Vòng tròn dừng lại, đặt mảnh vỡ bên đường rồi chầm chậm lăn đi.

**Câu 8**. Theo em chiếc vòng tròn trong câu chuyện là biểu tượng cho điều gì?

A. Biểu tượng cho sự thành công. B. Biểu tượng cho sự thất bại

C. Biểu tượng cho sự hòa nhập D. Biểu tượng cho sự hoàn hảo

**Câu 9.** Bài học rút ra từ câu chuyện “Chiếc vồng tròn” là gì?

**Câu 10.** Từ câu chuyện trên, em hãy giải thích: V*ì sao* *chúng ta hãy biết chấp nhận khiếm khuyết của mình để hòa nhập với cộng đồng.*

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn kể lại một sự việc có thật liên quan đến một nhân vật em được học trong chương trình ngữ văn lớp 7.

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **ĐỌC HIỂU** |  |
| 1 | A | 0,5 |
| 2 | C | 0,5 |
| 3 | B | 0,5 |
| 4 | D | 0,5 |
| 5 | B | 0,5 |
| 6 | A | 0,5 |
| 7 | D | 0,5 |
| 8 | D | 0,5 |
| **9** | - Mỗi con người không ai là hoàn hảo cả. Vì thế hãy biết chấp nhận khiếm khuyết để vươn lên hoàn thiện bản thân. | **1,0** |
| **10** | \* Trình bày được khái niệm khiếm khuyết: là những thiếu sót, khuyết điểm trong nhận thức, suy nghĩ và hành động.  \* Lí giải được vì sao khi biết chấp nhận khiếm khuyết của mình thì việc hòa nhập với cộng đồng sẽ dễ dàng hơn:  - Con người không ai là hoàn hảo. Sự khiếm khuyết của bản thân chính là động lực giúp mỗi người hoàn thiện hơn.  - Mỗi người cần phải làm chủ bản thân, dám đối mặt và khắc phục khiếm khuyết để hòa nhập với cộng đồng và thành công trong cuộc sống. | **1,0** |
|  | **1. Mở bài**  - Nêu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em sẽ thuật lại trong bài viết.  - Chỉ ra lí do hoặc hoàn cảnh người viết thu thập tư liệu liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử đó.  **2. Thân bài**  a. Gợi lại bối cảnh, câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật/sự kiện được nhắc đến:  - Không gian, thời gian xảy ra câu chuyện.  - Dấu tích liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử được nói đến.  b. Thuật lại nội dung, diễn biến của sự việc có thật liên quan đến nhân vật/sự kiện lịch sử:  - Bắt đầu - diễn biến - kết thúc.  - Sử dụng được một số bằng chứng (tư liệu, trích dẫn… ), kết hợp kể chuyện, miêu tả.  c. Vai trò, ý nghĩa hoặc tầm ảnh hưởng của sự việc đối với đời sống hoặc đối với nhận thức về nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.  **3. Kết bài**  Khẳng định ý nghĩa của sự việc hoặc nêu cảm nhận của người viết về sự việc hoặc nhân vật lịch sử. | **5** |